

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25/05/2020

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và
gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước
2. Ông Nguyễn Văn Miên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 04 năm 2020 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXX- ST ngày 28 tháng 04 năm 2020 giữa các đương sự và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 18/05/2020.

*** Nguyên đơn:** Anh Bùi Văn D, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Ấp 36, xã Minh D, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Kim V, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Ấp 36, xã Minh D, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/04/2020 và trong quá trình xét xử nguyên đơn là anh Bùi Văn D trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Kim V xây dựng hôn nhân gia đình vào năm 1998, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống có 02 người con chung tên là Bùi Tuấn A, sinh ngày 16/01/1999 và Bùi Thảo N, sinh ngày 25/02/2002, hiện đã trưởng thành và có cuộc sống riêng. Vợ chồng anh có tài sản

chung nhưng đã tự thỏa thuận xong, về nợ chung không có. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do anh và chị Vũ bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, mâu thuẫn ngày càng lớn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Hiện tại vợ chồng anh đã sống ly thân khoảng gần 02 năm nay. Nay, anh yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim V; Con chung đã trưởng thành; Tài sản chung anh và chị Vũ đã tự thỏa thuận xong; Nợ chung không có nên không yêu cầu. Ngoài ra, anh không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Về phía bị đơn chị Nguyễn Thị Kim V trình bày: Chị thống nhất theo ý kiến trình bày của anh D về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng. Chị xác định vợ chồng chị bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày lớn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Hiện tại vợ chồng chị đã ly thân với nhau, trong thời gian ly thân chị và anh D không hàn gắn quan hệ hôn nhân mà mỗi người tự có công việc và cuộc sống riêng. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh D không còn nên chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh D; Tài sản chung đã thỏa thuận xong, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, chị không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận anh Bùi Văn D và chị Nguyễn Thị Kim V là vợ chồng; Tài sản chung đã tự thỏa thuận xong; Nợ chung không có; Con chung đã trưởng thành không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là anh Bùi Văn D và bị đơn chị Nguyễn Thị Kim V theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về hôn nhân: Anh Bùi Văn D và chị Nguyễn Thị Kim V đều thống nhất anh chị cùng chung sống với nhau vào năm 1998, không có đăng ký kết hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, việc anh D và chị V chung sống với nhau vào năm 1998 là hoàn toàn có thật, điều này đã được anh D và chị V thừa nhận. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, anh D và chị V không có đăng ký kết hôn nên căn cứ vào Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quan hệ hôn nhân giữa anh D và chị V không phải là hôn nhân hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận nên không công nhận anh D và chị Vũ là vợ chồng.

[3] Về con chung: Anh D và chị V thống nhất quá trình chung sống có 02 người con chung tên là Bùi Tuấn A, sinh ngày 16/01/1999 và Bùi Thảo N, sinh ngày 25/02/2002, hiện đã trưởng thành và có cuộc sống riêng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh D và chị V xác định có tài sản chung nhưng hai vợ chồng đã tự thỏa thuận xong; nợ chung không có không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, anh D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh Bùi Văn D và chị Nguyễn Thị Kim V là vợ chồng.

2. Về án phí: Anh Bùi Văn D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh Bùi Văn D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006082 ngày 20/08/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3. Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nam